

Bản án số: 195/2022/HS-PT
Ngày 29-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài.

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tân Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số: 216/2021/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc T sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; con ông Nguyễn Văn C sinh năm 1959 và bà Phạm Thị L sinh năm 1959; bị cáo có vợ và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 11 tháng 5 năm 1999, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 1746/QĐCT đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn chấp hành tại trường là 24 tháng về hành vi: “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong ngày 16 tháng 02 năm 2001.

Ngày 17 tháng 4 năm 2003, Nguyễn Quốc T bị Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 1335/QĐ-UB đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn chấp hành quyết định là 24 tháng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe cho người khác”. Chấp hành xong ngày 30 tháng 01 năm 2005;

Ngày 29 tháng 12 năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã B) xử phạt 15.000.000 đồng về tội: “Đánh bạc” đối với hành vi thực hiện ngày 15 tháng 12 năm 2009. Chấp hành xong hình phạt và chấp hành xong án phí ngày 27 tháng 4 năm 2011.

Ngày 21 tháng 4 năm 2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội: “Cố ý gây thương tích” đối với hành vi thực hiện ngày 23 tháng 6 năm 2013. Chấp hành xong ngày 21 tháng 4 năm 2018.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 12 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08 tháng 01 năm 2021 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc T:* ông Châu Thành Nam, ông Nguyễn Việt Cường, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Vilob Nam Long - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Ngoài ra, còn có 07 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2020, Phòng PC 02 Công an tỉnh Bình Dương nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán cà phê Điều Thuyền ở Quốc lộ 13, thuộc khu phố 2, phường T, thị xã B có một nhóm đối tượng tổ chức đánh bạc lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Sau khi nhận được tin báo Phòng PC 02 kết hợp với Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra bắt quả tang: Nguyễn Quốc T, Võ Thành N, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thị Bé T, Võ Thị Bé N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngọc C, Phạm Thanh T và thu giữ:

Số tiền trên chiếu bạc 29.900.000 đồng;

Thu giữ số tiền 1.600.000 đồng của Nguyễn Thành K;

Thu giữ số tiền 7.000.000 đồng của Nguyễn Thị C;

Thu giữ số tiền 5.100.000 đồng của Võ Thị Bé N;

Thu giữ số tiền 13.000.000 đồng của Phạm Thanh T1;

Thu giữ số tiền 53.000.000 đồng của Nguyễn Quốc T;

Thu giữ số tiền 12.600.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc C.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc T, Võ Thành N, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thị Bé T2, Võ Thị Bé N, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngọc C1, Phạm Thanh T1 khai nhận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30 tháng 12 năm 2020, T điện thoại rủ T1 đến quán cà phê Điều Thuyền uống cà phê thì Thơ đồng ý. Khi T đến quán cà phê Điều Thuyền thì thấy có N, T2, C và C2 đang uống cà phê ở đây. Ngồi chơi được một lúc thì T rủ T1, N, C1, C2 và T2 chơi đánh bài lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tất cả đồng ý. Lúc này, T dẫn T1, N, C1, C2 và T2 đi ra nhà kho ở phía sau quán cà phê Điều Thuyền để đánh bạc. T thuê N và K ở bên ngoài cảnh giới lực lượng Công an, khi có lực lượng Công an đến thì Nhân, K có nhiệm vụ báo ngay cho Thái giải tán nhóm đánh bạc. T trả tiền công cảnh giới cho N, K mỗi người 200.000 đồng. T dùng bộ tài xỉu T chuẩn bị từ trước làm cái lắc cho T1, N, C1, C2, T2 đặt cược.

Hình thức đánh bạc lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: T sử dụng 03 hột xí ngầu, mỗi hột xí ngầu có 6 mặt, mỗi mặt có chấm màu đen, số lượng chấm màu đen ở mỗi mặt khác nhau và tăng dần (1, 2, 3, 4, 5, 6), mỗi chấm màu đen tương đương 01 nút (điểm). T bỏ 03 hạt xí ngầu vào 01 dụng cụ lắc là 01 đĩa sứ và 01 nắp đáy hình tròn lắc xong để xuống chiếu bạc. Quy định bên tay trái của cái là xỉu, tay phải là tài, các đối tượng đặt tiền vào bên đã chọn tài hoặc xỉu. Người làm cái mở nắp đáy ra tính tổng số nút trên 03 mặt xí ngầu trên cùng từ 3 đến 10 là xỉu, còn từ 11 đến 18 là tài. Nếu người làm cái lắc ra tài, người đặt tài thắng, ngược lại là thua. Ngoài ra, còn trường hợp “Bảo” (03 mặt ngửa của xí ngầu có số điểm giống nhau), nếu là “Bảo tài” (tổng số điểm của 03 mặt ngửa hột xí ngầu từ 11 trở lên) thì nhà cái hòa tiền cửa tài và thắng tiền cửa xỉu, nếu “Bảo xỉu” (tổng số điểm từ 10 trở xuống) thì nhà cái hòa tiền cửa xỉu và thắng tiền cửa tài. Số tiền thắng thua dựa trên số tiền đặt cược với nhà cái. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30 tháng 12 năm 2020 T, T1, N, C1, T2, N, K, C2 bị Công an tỉnh Bình Dương bắt quả tang.

Số tiền dùng để đánh bạc, thắng thua của từng bị cáo cụ thể như sau:

Nguyễn Quốc T sử dụng số tiền 60.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Bé T1 sử dụng số tiền 7.000.000 đồng.

Võ Thị Bé N sử dụng số tiền 5.100.000 đồng.

Nguyễn Thị C1 sử dụng số tiền 7.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Ngọc C2 sử dụng số tiền 12.600.000 đồng

Phạm Thanh T2 sử dụng số tiền 13.000.000 đồng.

Võ Thành N không tham gia trực tiếp đánh bạc nhưng được T thuê để cảnh giới Công an và phục vụ nước cho những người tham gia đánh bạc. T đưa cho N số tiền 1.000.000 đồng mua đồ ăn cho nhân viên và những người tham gia đánh bạc, số tiền dư còn lại T cho N 200.000 đồng.

Nguyễn Thành K không tham gia trực tiếp đánh bạc nhưng được T thuê để cảnh giới lực lượng Công an được T trả 200.000 đồng tiền công.

Tổng số tiền Nguyễn Quốc T, Võ Thành N, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thị Bé T1, Võ Thị Bé N, Nguyễn Thị C1, Nguyễn Thị Ngọc C2, Phạm Thanh T2 dùng vào mục đích đánh bạc 120.800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2021/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định.

Căn cứ điểm c, d, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 12 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Võ Thành N 01 (một) năm tù, bị cáo Nguyễn Thị Bé T1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Thị C1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Phạm Thanh T2 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Thành K 50.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Quốc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Thái có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc”. Đối với tội “Đánh bạc”, tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới có bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo là người có thành tích trong phòng chống tội phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo mức 03 tháng tù.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo xác định bị cáo mặc dù nhân thân bị kết án nhưng việc bị kết án đã lâu, đã được xóa án tích. Tòa án cấp

sơ thẩm áp dụng tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo phạm tội đánh bạc nhiều lần là không đúng nên đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội đánh bạc nhiều lần đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới có bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo là người có thành tích trong phòng chống tội phạm, đã lập công chuộc tội nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình nuôi con nhỏ, bản thân đang bệnh tật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30 tháng 12 năm 2020, Nguyễn Quốc T điện thoại rủ Thơ đến quán cà phê Điều Thuyền uống cà phê thì T1 đồng ý. Khi T1 đến quán cà phê Điều Thuyền thì thấy có N, T2, C2 và C1 đang uống cà phê ở đây. Ngồi chơi được một lúc thì T rủ T1, N, C1, C2 và T2 chơi đánh bài lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tất cả đồng ý. Lúc này, T dẫn T1, N, C1, C2 và T2 đi ra nhà kho ở phía sau quán cà phê Điều Thuyền để đánh bạc. T thuê N và K ở bên ngoài cảnh giới lực lượng Công an, khi có lực lượng Công an đến thì N, K có nhiệm vụ báo ngay cho T giải tán nhóm đánh bạc. T trả tiền công cảnh giới cho N, K mỗi người 200.000 đồng. T dùng bộ tài xỉu T chuẩn bị từ trước làm cái lắc cho T, N, C1, C2, T2 đặt cược. Số tiền dùng để đánh bạc, thắng thua của từng bị cáo cụ thể như sau:

Nguyễn Quốc T sử dụng số tiền 60.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Bé T1 sử dụng số tiền 7.000.000 đồng.

Võ Thị Bé N sử dụng số tiền 5.100.000 đồng.

Nguyễn Thị C1 sử dụng số tiền 7.000.000 đồng.

Nguyễn Thị Ngọc C2 sử dụng số tiền 12.600.0000 đồng

Phạm Thanh T2 sử dụng số tiền 13.000.000 đồng.

Võ Thành N, Nguyễn Thành K không tham gia trực tiếp đánh bạc nhưng được T thuê để cảnh giới công an và phục vụ nước cho những người tham gia đánh bạc.

Tổng số tiền Nguyễn Quốc T, Võ Thành N, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thị Bé T1, Võ Thị Bé N, Nguyễn Thị C1, Nguyễn Thị Ngọc C2, Phạm Thanh T2 dùng vào mục đích đánh bạc 120.800.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã B xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 322 và điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, sát phạt lẫn nhau được, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì muốn chiếm đoạt tiền của nhau nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, tuy bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới có bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo là người có thành tích trong phòng chống tội phạm và việc cấp sơ thẩm áp dụng không đúng tình tiết áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần đối với bị cáo nhưng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như vai trò của bị cáo trong vụ án. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[6] Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc” là phù hợp. Riêng quan điểm đề nghị giảm nhẹ hình phạt về tội “Đánh bạc” là không có cơ sở.

[7] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo xác định cấp sơ thẩm áp dụng tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần là không đúng nên đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội đánh bạc nhiều lần đối với bị cáo là phù hợp, đưa ra các tình tiết giảm nhẹ mới là có căn cứ. Tuy nhiên, việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không phù hợp như Hội đồng xét xử đã nhận định.

[8] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2021/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 12 năm 2020 đến ngày 08 tháng 01 năm 2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.